NeoEdu
Học vui – Thi chắc

Mã đề: 515

Cambridge YLE Starters – Đề thi thử số 1

Môn: **Tiếng Anh** · **Lớp 3** · Thời gian làm bài: **45 phút** · Số câu: **25**

Họ và tên: ..... **Lớp:** ..... **Số báo danh:** .....

Đề luyện thi Cambridge Young Learners Starters (Pre A1) gồm phần Nghe (bấm loa để nghe) và phần Đọc & Viết. Phù hợp học sinh lớp 2 – 3.

Listening – Nghe

Câu 1. Nghe và trả lời: Where is the ball?

A. under the chair **B.** on the table **C.** in the box **D.** next to the door

Câu 2. Nghe và trả lời: How many dogs has Anna got? (viết số)

Trả lời:

Câu 3. Nghe và trả lời: What's the boy's name? (viết tên)

Trả lời:

Câu 4. Nghe và trả lời: How old is the girl's brother? (viết số)

Trả lời:

Câu 5. Nghe và trả lời: What colour is the fish?

A. orange **B.** green **C.** purple **D.** pink

Câu 6. Nghe và trả lời: What is the boy eating?

A. a banana **B.** an apple **C.** an orange **D.** a cake

Câu 7. Nghe và trả lời: What does Tom like playing?

A. football **B.** basketball **C.** tennis **D.** the guitar

Câu 8. Nghe và trả lời: How many pencils are on the desk? (viết số)

Trả lời:

Câu 9. Nghe và trả lời: Where is Mum?

A. in the kitchen **B.** in the garden **C.** in the bedroom **D.** in the bathroom

Câu 10. Nghe và trả lời: The giraffe is next to the tree.

☐ Đúng ☐ Sai

Câu 11. Nghe và trả lời: Grace's bike is blue.

☐ Đúng ☐ Sai

Câu 12. Nghe và trả lời: Nối mỗi bạn với đồ chơi của bạn ấy.

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A	Cột B
1. Lucy	**a.** a robot
2. Ben	**b.** a doll
3. Kim	**c.** a kite

Ghép: 1 – …; 2 – …; 3 – … .....

Reading & Writing – Đọc và Viết

Câu 13. Look and read. Đúng hay sai? This is a dog.

☐ Đúng ☐ Sai

Câu 14. Look and read. Đúng hay sai? This is a banana.

☐ Đúng ☐ Sai

Câu 15. Which word is a fruit?

A. apple **B.** chair **C.** shirt **D.** window

Câu 16. Look and write. This animal has got a long neck. It's a (1) ..... .

Câu 17. Đọc đoạn văn: "My name is Lily. I am seven. I have got a sister. Her name is May. We like ice cream." How old is Lily? (viết số)

Trả lời:

Câu 18. Đọc đoạn văn: "My name is Lily. I am seven. I have got a sister. Her name is May. We like ice cream." Who is May?

A. Lily's sister **B.** Lily's mum **C.** Lily's friend **D.** Lily's teacher

Câu 19. Đọc đoạn văn: "My name is Lily. I am seven. I have got a sister. Her name is May. We like ice cream." What do Lily and May like?

A. ice cream **B.** chocolate **C.** fish **D.** rice

Câu 20. Sắp xếp thành câu đúng:

(Sắp xếp các ý sau theo thứ tự đúng)

a) kite

b) a

c) have

d) got

e) I

Thứ tự đúng: .....

Câu 21. ___ are you? – I'm fine, thank you.

A. How **B.** What **C.** Where **D.** Who

Câu 22. Nối từ với hình:

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A	Cột B
1. bird	**a.** □
2. car	**b.** 🐦
3. ball	**c.** □
4. hat	**d.** ⚽

Ghép: 1 – …; 2 – …; 3 – …; 4 – … .....

Câu 23. Look! The cats ___ sleeping.

A. are **B.** is **C.** am **D.** be

Câu 24. Which words are colours?

(Chọn tất cả đáp án đúng)

A. red **B.** blue **C.** desk **D.** green

E. lamp

Câu 25. There (1) ..... three apples on the table.

— HẾT —